

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HSST
Ngày: 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Đăng.
- Bà Đinh Thu Hương.

Thư ký phiên tòa: ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Mai Văn N, sinh ngày 28/6/1991, tại huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn A, xã PL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Mai Văn C và bà Phạm Thị B; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến ngày 22/12/2023 (08 ngày) được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* chị Quách Thị T, sinh năm 1996, trú tại: thôn A, xã PL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người chứng kiến:* ông Hà Trung T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/12/2023, Mai Văn N sử dụng điện thoại di động, tài khoản mạng xã hội Facebook “Kang Nam” vào mạng tìm thấy tài khoản Facebook “Ma Hường” có đăng ảnh các hộp pháo hoa nổ, phía dưới ảnh chụp ghi dòng chữ “Ai cần thì liên hệ”. N nảy sinh nhu cầu mua pháo nổ về sử dụng trong dịp tết nguyên đán năm 2024 nên nhắn số điện thoại 0363.128.345 của N vào phần bình luận của bài viết đó. Đến trưa ngày 13/12/2023 có người đàn ông sử dụng số điện thoại 0877.574.639 gọi vào số 0363.128.345 của N và hỏi N “*muốn mua pháo à*”, N trả lời “*muốn mua pháp về nổ dịp tết*”, qua nói chuyện điện thoại N đồng ý mua 05 hộp pháo loại 36 ống nổ của người đàn ông đó với giá 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) và hẹn trưa ngày 14/12/2023 sẽ gặp nhau tại thành phố Tam Điệp để giao bán pháo và nhận tiền.

Khoảng 10 giờ ngày 14/12/2023, N sử dụng tài khoản Messenger “Kang Nam” nhắn tin với người đàn ông có tài khoản Facebook “Ma Hường” thống nhất địa điểm giao hàng ở khu vực thôn Thống Nhất, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen bạc, BKS: 35N1-596.85 (đăng ký xe mang tên chị QTT) đi một mình từ nhà N xuống khu vực đường trục nông trường ĐG, thuộc xã QS, thành phố Tam Điệp. Khi đến gần khu vực hầm chui thuộc xã QS, thành phố Tam Điệp, N tiếp tục sử dụng số điện thoại 0363.128.345 gọi điện đến số điện thoại của người bán pháo hẹn ra gặp nhau. Khoảng 2 đến 3 phút sau, có một người đàn ông đi xe mô tô, nhãn hiệu Dream (dùng khẩu trang che biển kiểm soát của xe) đến gặp N và bảo đi theo để lấy pháo; N điều khiển xe mô tô đi theo người đàn ông vào một ngõ đường dân sinh phía bên tay trái đường Đồng Giao theo hướng từ Nho Quan đi thành phố Tam Điệp, thuộc thôn Thống Nhất, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp. Sau khi đi vào trong ngõ được khoảng 200 mét thì người đàn ông dừng xe và bảo N đưa tiền mua pháo, N lấy ra số tiền 3.500.000đ (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền rồi chỉ tay về phía bụi chuối bên trái đường theo hướng vừa đi vào và nói “*pháo ở trong bao tải dưới bụi chuối*”, N nhìn theo thấy ở dưới bụi chuối có một bao tải xác rắn màu xanh, N dựng xe ở ven đường đi đến chỗ bao tải, còn người đàn ông đi xe máy về phía bên trong đường ngõ. N mở bao tải ra kiểm tra, thấy bên trong có 05 hộp pháo nổ, N xách bao tải đi ra và để lên giá để đồ giữa xe mô tô rồi lên xe đi về nhà. Khi đi được khoảng 80 mét, N dựng xe lại để chỉnh bao tải đựng pháo bị nghiêng thì gặp tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp đến yêu cầu kiểm tra căn cước công dân, N xuất trình cho tổ công tác 01 căn cước công dân mang tên Mai Văn N và khai nhận đang chở 01 bao tải xác rắn bên trong có 05 hộp pháo nổ vừa mua được mang về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bao tải xác rắn màu xanh có kích thước (103 x 67)cm, bên trong bao tải có 05 vật khối hình hộp gồm: 02 vật có khối hình hộp có cùng kích thước (14,4 x 14,4 x 9,8)cm, mặt trên đều bọc giấy nilon màu vàng, bốn mặt xung quanh bọc giấy in hoa văn có nhiều màu sắc và nhiều chữ nước ngoài, mặt đáy bọc giấy nilon màu nâu; 02 vật khối hình hộp có cùng kích thước (14,8 x 14,8 x 12,2)cm, mặt trên và bốn mặt xung quanh đều bọc giấy có in hoa văn

nhieu màu sắc và nhiều chữ nước ngoài, mặt đáy bọc giấy nilon màu nâu; 01 vật khối hình hộp có kích thước (14 x 14 x 9,5)cm, có mặt trên và bốn mặt xung quanh bọc giấy có in hoa văn nhiều màu sắc và nhiều chữ nước ngoài, mặt đáy bọc giấy catton màu nâu. Sau khi kiểm tra, tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong 05 vật có khối hình hộp vào một thùng xốp dán giấy niêm phong theo đúng quy định. Ngoài ra còn thu giữ của N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen bạc, BKS: 35N1-596.85; 01 căn cước công dân mang tên Mai Văn N, số tiền 1.520.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu đen, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số thuê bao là 0363.128.345.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành trưng cầu giám định đối với 05 hộp pháo (kí hiệu M1, M2, M3, M4, M5) thu giữ của Mai Văn N.

Tại Kết luận giám định số 28/KLGD-PC09-ChN ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 05 khối hình hộp ký hiệu từ M1 đến M5 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ). Khối lượng của các hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,327kg; M2 là 1,362kg; M3 là 1,336kg; M4 là 1,384kg; M5 là 1,085kg. Tổng khối lượng của 05 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M5 gửi giám định là 6,494kg (Sáu phẩy bốn trăm chín mươi bốn kilôgam).

Hoàn lại mẫu giám định gồm: 05 hộp pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ), ký hiệu lần lượt từ M1 đến M5 còn lại sau giám định là 6,209 kg, được niêm phong vào trong một thùng xốp, dán giấy niêm phong theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSNDTPTĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Mai Văn N về tội “Tàng trữ hàng cấm”, theo điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Mai Văn N phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo Mai Văn N từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Mai Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, trả lại cho bị cáo 1.520.000 đồng; tịch thu tiêu hủy số pháo nổ đã thu giữ còn lại sau giám định; 01 thẻ sim có số thuê bao 0363.128.345 và 01 bao tải xác rắn; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu REALME màu đen (đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn N khai nhận có hành vi mua và cất giữ 05 hộp pháo nổ có khối lượng 6,494kg (Sáu phẩy bốn trăm chín mươi bốn kilôgam) về đốt trong dịp tết, ngay sau khi mua được pháo thì bị bắt giữ, diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc bị truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị QTT khai báo: chị T là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 35N1-596.85, có Giấy chứng nhận đăng ký xe số 35.000027 do Công an xã Phú Long cấp ngày 17/10/2022. Ngày 14/12/2023, Mai Văn N có nói mượn xe đi có chút việc rồi về, chị T không biết Mai Văn N sử dụng xe đi mua pháo nổ. Chị QTT xác nhận đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an thành phố Tam Điệp trả lại chiếc xe mô tô và đến nay không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 12 giờ 05 phút ngày 14/12/2023, tại đường dân sinh thuộc thôn Thống Nhất, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, Mai Văn N có hành vi tàng trữ 05 hộp pháo nổ có tổng khối lượng 6,494 kg (Sáu phẩy bốn trăm chín mươi bốn kilôgam) với mục đích để đốt trong dịp tết nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

Hành vi tàng trữ 6,494 kg pháo nổ của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương.

[2] Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định tội Tàng trữ hàng cấm như sau:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định nêu trên, hành vi của bị cáo Mai Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Mai Văn N theo bản cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Mai Văn N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có bác ruột là liệt sỹ nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

[4] Bị cáo tàng trữ pháo nổ đã vi phạm quy định của Nhà nước về tàng trữ hàng cấm mà mục đích đốt trong dịp tết nguyên đán làm ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng ở địa phương nên cần xử phạt bị cáo bằng loại hình phạt tù là cần thiết để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét khối lượng pháo nổ bị cáo tàng trữ không lớn, bản thân không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có thể tự cải tạo tại địa phương nên cần chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát, đề nghị của bị cáo, áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo phạm tội nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Số pháo nổ được hoàn lại sau khi giám định gồm: 05 hộp pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ), ký hiệu lần lượt từ M1 đến M5 còn lại sau giám định là 6,209 kg; 01 bao tải xác rắn; 01 thẻ sim Viettel số thuê bao 0363.128.345 trên mặt sim có dãy số 8984048000035563302 không còn giá trị sử dụng nên căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.520.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME, màu đen, đã qua sử dụng, là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 35N1-596.85 cho chị QTT do chị T không có lỗi đối với hành vi phạm tội của bị cáo và trả thẻ căn cước công dân cho bị cáo là đúng pháp luật.

[6] Về nguồn gốc số pháo nổ:

Đối với người sử dụng số điện thoại 0877.574.639 liên lạc bán pháo cho Mai Văn N. Quá trình điều tra không xác định được người trực tiếp sử dụng số thuê bao này. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Bị cáo Mai Văn N bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Mai Văn N phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mai Văn N 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian

thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/01/2024.

Giao bị cáo Mai Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 05 hộp pháo nổ, ký hiệu từ M1 đến M5 còn lại sau giám định, có tổng khối lượng là 6,209 kg được niêm phong trong 01 thùng xốp dán kín mép bởi 04 giấy niêm phong còn nguyên vẹn, trên mỗi giấy niêm phong có ghi: mẫu vật sau giám định, kèm theo Kết luận giám định số 28/KLGD-KTHS-ChN ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự (Quyết định số 120/QĐ-ĐCSKTTMT của CSĐT Công an TP Tam Điệp ngày 15/12/2023), theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Ninh Bình;

+ 01 bao tải xác rắn đã qua sử dụng, kích thước (103x67)cm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 23/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp;

+ 01 thẻ sim Viettel số thuê bao 0363.128.345 trên mặt sim có dãy số 8984048000035563302 (gắn trong chiếc điện thoại REALME – vật chứng của vụ án).

- Trả lại cho bị cáo Mai Văn N số tiền 1.520.000 đồng (một triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) hiện đang quản lý tại Kho bạc Nhà nước thành phố Tam Điệp theo Ủy nhiệm chi lập ngày 17/01/2024 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME, màu đen, số IMEI 1: 864751064295218/56, đã qua sử dụng. Hiện được niêm phong theo Biên bản mở niêm phong, giao nhận vật chứng và niêm phong lại vật chứng lập ngày 23/01/2024, giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Văn N phải chịu 200.000 đồng

(hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan ;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Quách Thành Trung